TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 146 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Điều 35, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 116/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Tạ Quang H, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn L, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Số CCCD: 038084.xxxxxx

- Bà Nguyễn Thị N; sinh năm: 1989

Địa chỉ: Xóm C, xã G, tỉnh Ninh Bình.

Số CCCD: 036189.xxxxxx

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Ông Tạ Quang H và bà Nguyễn Thị Ngọc kết H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 18/01/2024 tại UBND xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do vợ, chồng không có tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối tháng 6/2024 đến nay không ai quan tâm ai đến ai. Nay ông Tạ Quang H và bà Nguyễn Thị N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Thanh Hoá giải quyết cho hai bên được ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Tạ Quang H và bà Nguyễn Thị N không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản, công nợ: Ông Tạ Quang H và bà Nguyễn Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Ông Tạ Quang H và bà Nguyễn Thị N thống nhất, thỏa thuận, ông Tạ Quang H là người chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tạ Quang H và bà Nguyễn Thị Ngọc thuận T ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Tạ Quang H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm ông H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá theo biên lai số: 0003083 ngày 20/4/2026. Ông H đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7;
- UBND xã T,
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang